



# GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: QC 8137; Mã số: 8137-26-01/00

Chứng nhận sản phẩm:

**Dầu nhờn động cơ đốt trong**

(Chi tiết sản phẩm kèm theo Quyết định số: 1501-50/QĐ-ISSQ ngày 15 tháng 01 năm 2026)

Nhãn hiệu thương mại:



Được sản xuất tại:

**CÔNG TY TNHH DẦU KHÍ SONIC ULTRA**

Địa chỉ:

Trụ sở: 290, Ấp 7, Xã An Long, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa điểm gia công: Thửa đất số 984, Tờ bản đồ số 45, Tổ 3 ấp Lê Danh Cát,  
phường Tây Nam, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia:

**QCVN 14:2018/BKHCN VÀ SỬA ĐỔI 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN**

Và được phép sử dụng Dấu hợp quy



Phương thức chứng nhận:

**Phương thức 5 (quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN được sửa đổi,  
bổ sung bởi Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN và Thông tư số 04/2025/TT-BKHCN)**

Ngày Chứng nhận lần đầu: 15 / 01 / 2026

Hiệu lực Giấy Chứng nhận: Từ ngày 15 / 01 / 2026 đến ngày 14 / 01 / 2029

**HỘI ĐỒNG CHỨNG NHẬN  
CHỦ TỊCH**

**GS. TS. Nguyễn Hồng Sơn**

**KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



**Phạm Hữu Vững**

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ: Số 52, ngõ 46, đường Liên Mạc, phường Thượng Cát, thành phố Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại: 024 2266 1111/ 0981851111; Website: issq.org.vn; Email: tcvn@issq.org.vn



Số: 1501-50/QĐ-ISSQ

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc cấp Giấy Chứng nhận phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia

**VIỆN TRƯỞNG**


**VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Chứng nhận số A-1100 ngày 25/4/2013 (Đăng ký lần thứ tám, ngày 07/11/2025) của Cục Thông tin, Thống kê - Bộ Khoa học và Công nghệ về Chứng nhận đăng ký hoạt động Khoa học và Công nghệ cho Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng;

Căn cứ Giấy Chứng nhận Đăng ký hoạt động chứng nhận số 1026/TĐC-HCHQ ngày 25/4/2022 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (nay là Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) về đăng ký hoạt động chứng nhận của Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực chứng nhận Hệ thống quản lý và chứng nhận sản phẩm, hàng hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chứng nhận Hợp chuẩn - Hợp quy.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy Chứng nhận phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 14:2018/BKHCN và Sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN số QC 8137, mã số: 8137-26-01/00 cho sản phẩm: Dầu nhớt động cơ đốt trong (Danh mục chi tiết sản phẩm kèm theo), nhãn hiệu thương mại: ; được sản xuất tại: Công ty TNHH Dầu khí Sonic Ultra; địa chỉ trụ sở: 290, Ấp 7, xã An Long, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; địa điểm gia công: Thửa đất số 984, Tờ bản đồ số 45, Tổ 3 ấp Lê Danh Cát, phường Tây Nam, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**Điều 2.** Giấy Chứng nhận này có hiệu lực trong thời hạn 3 năm kể từ ngày 15/01/2026 đến ngày 14/01/2029. Trong thời gian hiệu lực của Giấy Chứng nhận, Công ty TNHH Dầu khí Sonic Ultra được phép sử dụng Dấu Chứng nhận do Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng cấp.

**Điều 3.** Công ty TNHH Dầu khí Sonic Ultra có trách nhiệm duy trì, cải tiến Hệ thống Quản lý Chất lượng phù hợp với yêu cầu Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 14:2018/BKHCN và Sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN và thực hiện nghĩa vụ giám sát định kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: TTCN.

**KT. VIỆN TRƯỞNG**  
**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**  
  
  
**Phạm Hữu Vững**

Số: 1501-67/ISSQ – TTCN  
V/v: Sử dụng dấu chứng nhận

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Dầu khí Sonic Ultra.

Công ty TNHH Dầu khí Sonic Ultra đã được Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng (Viện Chất lượng ISSQ) đánh giá và cấp Giấy Chứng nhận sản phẩm: Dầu nhờn động cơ đốt trong phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 14:2018/BKHCN và Sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN số QC 8137. Quý Công ty được phép sử dụng Dấu Chứng nhận và logo của Viện Chất lượng ISSQ để tuyên truyền, quảng bá và khẳng định chất lượng sản phẩm của mình theo mẫu và quy định dưới đây:



- Dấu Chứng nhận có thể được sử dụng trong các trường hợp sau:**
  - Trong bao bì sản phẩm, các tiếp đầu thư, công văn giao dịch, tài liệu kỹ thuật, tài liệu đào tạo, tài liệu quảng cáo, name-card, các chứng từ và các tài liệu tiếp thị;
  - Trong các chương trình quảng cáo, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng như phát thanh, truyền hình, báo chí...;
  - Trên các phương tiện giao thông, vận tải, các bảng quảng cáo công cộng,...
- Dấu Chứng nhận không được sử dụng trong các trường hợp sau:**
  - Sản phẩm không thuộc danh mục do Viện Chất lượng ISSQ chứng nhận;
  - Giấy Chứng nhận trong thời gian bị đình chỉ hoặc khi có Quyết định hủy bỏ chứng nhận của Viện Chất lượng ISSQ.
- Chú ý khi sử dụng:**
  - Dấu Chứng nhận được in đúng theo màu như miêu tả, hay có thể dùng một màu để phù hợp với những giấy tờ, tài liệu, báo, tạp chí đã in sẵn;
  - Dấu Chứng nhận có thể phóng to hoặc thu nhỏ một cách đồng nhất, tuy nhiên phải đủ lớn để phần chữ có thể đọc được rõ ràng;
  - Giấy Chứng nhận và Dấu Chứng nhận không được chuyển nhượng.

**Nơi nhận:**


- Như trên;
- Lưu: TTCN.

KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG  
VIỆN  
NGHIÊN CỨU  
PHÁT TRIỂN  
TIÊU CHUẨN  
CHẤT LƯỢNG  
LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM

Phạm Hữu Vững

**DANH MỤC SẢN PHẨM DẦU NHỜN ĐỘNG CƠ ĐÓT TRONG ĐƯỢC CHỨNG NHẬN  
PHỤ HỢP QUY CHUẨN QCVN 14:2018/BKHCN VÀ SỬA ĐỔI 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1501-50/QĐ-ISSQ, ngày 15 tháng 01 năm 2026)*

TT	Tên thương mại	Cấp độ nhớt, cấp chất lượng	Quy cách đóng gói	Sử dụng cho động cơ	Nhãn hiệu thương mại	Tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng
1	SONIC ULTRA - S1 4T SAE 20W-50 API SG/JASO MA2	SAE 20W-50 API SG/JASO MA2	Chai/lon: 0.8 lít, 1 lít, 1.1 lít, 1.2 lít, 1.3 lít	Dầu nhớt động cơ đốt trong 4 kỳ (Không dùng cho hàng hải)		TCCS 01:2025/SONIC
2	SONIC ULTRA RACING 4T SAE 10W-40 API SL/JASO MA2	SAE 10W-40 API SL/JASO MA2	Chai/lon: 0.8 lít, 1 lít, 1.1 lít, 1.2 lít, 1.3 lít			
3	SONIC ULTRA 4T SCOOTER SAE 10W-40 API SL/JASO MB	SAE 10W-40 API SL/JASO MB	Chai/lon: 0.8 lít, 1 lít, 1.1 lít, 1.2 lít, 1.3 lít			
4	SONIC ULTRA PREMIUM 4T SAE 10W-40 API SN/JASO MA2	SAE 10W-40 API SN/JASO MA2	Chai/lon: 0.8 lít, 1 lít, 1.1 lít, 1.2 lít, 1.3 lít			

**KT VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

NGHIÊN CỨU  
PHÁT TRIỂN  
TIÊU CHUẨN  
CHẤT LƯỢNG

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM

Phạm Hữu Vững